	<b>QUY TRÌNH THẨM ĐỊNH KẾT THÚC Ô DỊCH ĐỘNG VẬT TRÊN CẠN</b>	Mã số: V602-03
		Ngày ban hành: 22/12/2016
		Lần sửa đổi: 01
		Trang/Tổng số: 1/4

1. Những người có liên quan phải đọc, hiểu và thực hiện theo đúng nội dung của quy định này
2. Nội dung trong quy định này có hiệu lực như sự chỉ đạo của Ban lãnh đạo
3. Mỗi bộ phận chỉ được phân phối duy nhất 01 bản (có đóng dấu kiểm soát), các bản sao có mã số khác với bản này phải được loại bỏ ngay, tuyệt đối không được sử dụng


### PHÂN PHỐI

TT	NOI NHẬN	TT	NOI NHẬN
	Giám đốc		Trạm KĐĐV Cảng bưu điện
	Phó Giám đốc		Trạm KĐĐV TSN
	Phòng Tổng hợp		Trạm KĐĐV Vũng Tàu
	Phòng KĐĐV & Thú y cộng đồng		Trạm KĐĐV Mộc Bài
	Trung tâm chẩn đoán & xét nghiệm		Trạm KĐĐV Bình Hiệp

### SỬA ĐỔI

Lần sửa đổi	Ngày sửa đổi	Nội dung và hạng mục sửa đổi
01	22/12/2016	-Mục 3. Tài liệu viện dẫn -Các biểu mẫu B02-03-01, B02-03-02, B02-03-03, B02-03-04

Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên: <b>Lê Trí Vũ</b> Chức vụ: TP. Dịch tễ	Họ tên: <b>Lý Hoài Vũ</b> Chức vụ: Phó Giám đốc	Họ tên: <b>Bạch Đức Lữ</b> Chức vụ: Giám đốc

	<b>QUY TRÌNH THẨM ĐỊNH KẾT THÚC Ổ DỊCH ĐỘNG VẬT TRÊN CẠN</b>	Mã số: V602-03
		Ngày ban hành: 22/12/2016
		Lần sửa đổi: 01
		Trang/Tổng số: 2/4

## 1. MỤC ĐÍCH

Quy trình này quy định trình tự thực hiện đối với hoạt động thẩm định kết thúc ổ dịch tại địa phương.

## 2. PHẠM VI ÁP DỤNG

- Quy trình này chỉ áp dụng tại Phòng Dịch tễ - Cơ quan Thú y vùng VI.
- Đối tượng áp dụng: áp dụng đối với các ổ dịch, kể từ ngày con vật mắc bệnh nhiễm bệnh cuối cùng bị chết, bị giết mổ, giết huỷ, xử lý bắt buộc hoặc lạnh bệnh mà không có con vật nào bị mắc bệnh hoặc chết vì bệnh dịch đã công bố.


## 3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Luật Thú y số 79/2015/QH13 ngày 19/6/2015;
- Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y;
- Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn;
- Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNN&PTNT ngày 27/5/2013 của Bộ Y tế và Bộ Nông nghiệp & PTNT hướng dẫn phối hợp phòng, chống bệnh lây truyền từ động vật sang người.
- Thông tư số 71/2011/TT-BNNPTNT ngày 25/10/2011 của Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia lĩnh vực thú y.
- Công văn số 1455/TY-DT ngày 27/7/2016 của Cục Thú y về việc thống nhất sử dụng biểu mẫu báo cáo dịch bệnh động vật trên cạn.

## 4. ĐỊNH NGHĨA/ TỪ VIẾT TẮT

### 4.1. Định nghĩa

- Trong Quy trình này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:
- *Dịch bệnh động vật* là sự xuất hiện bệnh truyền nhiễm của động vật thuộc Danh mục bệnh động vật phải công bố dịch.
  - *Ổ dịch bệnh động vật* là nơi đang có bệnh truyền nhiễm của động vật thuộc Danh mục bệnh động vật phải công bố dịch.
  - *Vùng có dịch* là vùng có ổ dịch bệnh động vật hoặc có tác nhân gây bệnh truyền nhiễm mới đã được cơ quan quản lý chuyên ngành thú y xác định.
  - *Vùng bị dịch uy hiếp* là vùng bao quanh vùng có dịch hoặc khu vực tiếp giáp với vùng có dịch ở biên giới của nước láng giềng đã được cơ quan quản lý chuyên ngành thú y xác định.
  - *Vùng đệm* là vùng bao quanh vùng bị dịch uy hiếp đã được cơ quan quản lý chuyên ngành thú y xác định.

	<b>QUY TRÌNH</b> <b>THẨM ĐỊNH KẾT THÚC Ổ DỊCH</b> <b>ĐỘNG VẬT TRÊN CẠN</b>	Mã số: V602-03
		Ngày ban hành: 22/12/2016
		Lần sửa đổi: 01
		Trang/Tổng số: 3/4

#### 4.2. Viết tắt

- CQTYV6: Cơ quan Thú y vùng VI
- P. DT: Phòng Dịch tễ
- P. TH: Phòng Tổng hợp
- Chi cục: Chi cục Thú y; Chi cục Chăn nuôi – Thú y;  
Chi cục Chăn nuôi Thú y và Thủy sản

### 5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

#### 5.1 Lưu đồ


Trách nhiệm thực hiện	Tiến trình	Thời gian giải quyết	Mô tả/ biểu mẫu
P. DT		Trong vòng 0,5 ngày	Xem 5.2.1
Lãnh đạo Cơ quan		Trong vòng 0,5 ngày	Xem 5.2.2
P. DT		Trong vòng 3 ngày	Xem 5.2.3
Lãnh đạo cơ quan		Trong vòng 0,5 ngày	
VT, P.DT			

#### 5.2. Diễn giải lưu đồ

##### 5.2.1. Tiếp nhận văn bản đề nghị công bố hết dịch

Trong thời gian 21 ngày, kể từ ngày con vật mắc bệnh cuối cùng chết, bị tiêu huỷ, giết mổ bắt buộc hoặc lành bệnh mà không có con vật nào bị mắc bệnh hoặc chết vì dịch bệnh động vật đã công bố, Chi cục gửi công văn đề nghị thẩm định hết dịch tại địa phương cho Cục Thú y và CQTYV6.

P.DT tiếp nhận văn bản đề nghị thẩm định hết dịch của Chi cục từ P.TH khi

	<b>QUY TRÌNH THẨM ĐỊNH KẾT THÚC Ổ DỊCH ĐỘNG VẬT TRÊN CẠN</b>	Mã số: V602-03
		Ngày ban hành: 22/12/2016
		Lần sửa đổi: 01
		Trang/Tổng số: 4/4

Lãnh đạo Cơ quan phê duyệt bằng các hình thức e-mail, fax hoặc gửi trực tiếp.

### 5.2.2. Thành lập đoàn thẩm định

P.DT theo dõi diễn biến tình hình dịch bệnh, công tác phòng chống dịch bệnh tại địa phương (tiêm phòng và tiêu độc khử trùng...) thông qua báo cáo bằng văn bản của Chi cục.

P.DT căn cứ vào công văn đề xuất của Chi cục và theo quy định điều kiện để công bố hết dịch bệnh động vật cho từng bệnh, trình Lãnh đạo Cơ quan ra quyết định thành lập Đoàn thẩm định điều kiện công bố hết dịch.

### 5.2.3. Thẩm định và báo cáo kết quả

Đoàn thẩm định sẽ phối hợp với Chi cục và chính quyền địa phương nơi công bố dịch để kiểm tra, đánh giá tình hình dịch bệnh và các công tác phòng chống dịch theo quy định tại nơi xảy ra dịch.

Căn cứ kết quả thẩm định, Đoàn thẩm định báo cáo bằng văn bản về kết quả thẩm định trình Lãnh đạo Cơ quan xem xét và phê duyệt gửi Cục Thú y.

## 6. HỒ SƠ

STT	Loại hồ sơ	Hình thức lưu	Trách nhiệm lưu	Thời gian lưu
1	Biên bản thẩm định hết dịch	Bản cứng, bản mềm	CQTYV6	10 năm
2	Văn bản đề nghị công bố hết dịch của Chi cục	Bản cứng	CQTYV6	10 năm
3	Báo cáo kết quả thẩm định hết dịch gửi Cục Thú y	Bản cứng	CQTYV6	10 năm
4	Văn bản công bố dịch và kết thúc ổ dịch của tỉnh	Bản cứng, bản mềm	CQTYV6	10 năm
5	Báo cáo hàng ngày cập nhật tình hình dịch bệnh	Bản cứng, bản mềm	CQTYV6	10 năm

## 7. BIỂU MẪU

TT	Tên biểu mẫu	Mã hiệu
1	Biên bản thẩm định hết dịch Cúm gia cầm	B602-03-01
2	Biên bản thẩm định hết dịch LMLM	B602-03-02
3	Biên bản thẩm định hết dịch Tai xanh	B602-03-03
4	Biên bản thẩm định hết dịch Dịch tả heo	B602-03-04